TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1617/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14-11-2019
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Cao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhanh

2. Bà Lê Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 531/2018/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4393/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 8662/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lý Quốc V, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Duong Thi My H (Duong H), sinh năm 1969 (vắng mặt)

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: APT # 908 Mobile, AL 36609, USA.

Ông Lý Quốc V đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/10/2018 và những lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là ông Lý Quốc V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Duong Thi My H (Duong H) kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 1897, quyển số 07 ngày 23/6/2004. Sau khi kết hôn, bà Duong H quay về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, còn ông vẫn ở lại Việt Nam. Từ năm 2006 đến nay, ông và bà Duong H không còn liên lạc, quan tâm, chăm sóc cho nhau. Ông xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Duong Thi My H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Do bận việc, ông đề nghị được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Bị đơn là bà Duong Thi My H (Duong H), trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập hợp lệ: Tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo ngày, giờ và địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thông qua thủ tục ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ theo địa chỉ của bị đơn do nguyên đơn cung cấp. Đồng thời, yêu cầu bà Duong H có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến về việc ông V khởi kiện yêu cầu ly hôn (theo văn bản ủy thác tư pháp số 829/TTTPDS-TA30 ngày 26/11/2018). Tuy nhiên, Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ đã không thực hiện được ủy thác tư pháp do không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu. Ngày 04/5/2019, Tòa án có Công văn số 2038/TAND-CV đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ thực hiện thông báo trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán để thông báo ngày, giờ, địa điểm mở phiên họp hòa giải, phiên tòa cho bà Duong H. Đồng thời, Tòa án cũng có văn bản đề nghị thông báo việc ly hôn của ông V và bà Duong H trên kênh dành cho người nước ngoài của Đài phát thanh Trung ương theo quy định. Theo đó, Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ đã thực hiện niêm yết nội dung thông báo tại trụ sở và đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán và Cơ quan thường trú Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng thông báo từ ngày 30/5/2019 đến ngày 01/6/2019. Nhưng đến nay bà Duong H vẫn không có văn bản phản hồi cho Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về vụ án: Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về địa vị tố tụng và đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về nội dung, Kiểm sát viên phân tích yêu cầu của nguyên đơn xin ly hôn bị đơn là phù hợp và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Lý Quốc V, Hội đồng xét xử nhận thấy ông V và bà Duong Thi My H (Duong H) kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn là bà Duong Thi My H (Duong H) hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia phiên tòa. Căn cứ Điều 227, Điều 228, điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Xét yêu cầu của ông Lý Quốc V yêu cầu ly hôn bà Duong Thi My H (Duong H), Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của ông V (ông V cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của ông) thì thực tế sau khi kết hôn ông V và bà Duong H chung sống không hạnh phúc. Từ khi kết hôn cho đến nay, ông V và bà Duong H không có quá trình chung sống lâu dài, do khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay ông V và bà Duong H đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy ông V yêu cầu ly hôn với bà Duong Thi My H (Duong H) là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Lý Quốc V khai không có, Tòa án không xem xét.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho ông Lý Quốc V được ly hôn với bà Duong Thi My H (Duong H) là phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Lý Quốc V chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lý Quốc V.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Quốc V được ly hôn với bà Duong Thi My H (Duong H).

Giấy chứng nhận kết hôn số 1897, quyển số 07 ngày 23/6/2004 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lý Quốc V và bà Duong Thi My H (Duong H) không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung, tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Lý Quốc V khai không có, Tòa không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Lý Quốc V chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0049976 ngày 22/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông V đã nộp đủ tiền án phí.

3. Ông Lý Quốc V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Bà Duong Thi My H (Duong H) được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Cao